TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày 08-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vương Đức Phượng
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Ông Rmah Bầu
2. Ông Võ Công Hòa
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Lê Thanh Hường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Ông Trần Thế Băng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/ QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N (Tên gọi khác: Bốp), sinh ngày 27 tháng 9 năm 1991 tại: Sông Rây, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Thôn x, xã H, huyện P, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn N, sinh năm: 19XX; Mẹ đẻ: Đoàn Thị Lệ T, sinh năm: 19XX; Có vợ Hoàng Thị H, sinh năm: 19XX. Nghề nghiệp: Làm nông; và 01 Con Nguyễn Hoàng Phúc N, sinh năm: 20XX; Nhân thân: Ngày 18/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Gia Lai xử phạt 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 40 tháng về tội trộm cắp tài sản và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2018 đến ngày 04/4/2018; Tiền án: 01 Về tội trộm cắp tài sản; Tiền sự: 00; Bị cáo bị tam giam ngày 10/5/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn C, sinh năm 19XX và bà Lê Thị T, sinh năm 19XX; Trú tại: Thôn XX, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai. Bà T có giấy ủy quyền cho ông C tham gia tố tụng ngày 02/5/2019. (ông C có mặt)
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 19XX (có mặt)
Trú tại: Thôn C, xã H, huyện P, tỉnh Gia Lai.
2. Anh Diệp Bảo P, sinh năm 19XX (vắng mặt)
Trú tại: Thôn XX, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 4 giờ 00 phút ngày 30/04/2019, sau khi uống rượu tại thôn 2, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai Nguyễn Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 93F4-2590 chở Nguyễn Thành C và Diệp Bảo P đi về. Trên đường đi về Công rủ N và P đi trộm cắp máy bơm nước để bán lấy tiền tiêu xài thì được N và P đồng ý. N chở C và P đến khu vực rẫy cà phê thuộc thôn XX, xã H, huyện C của ông Nguyễn C -Sinh năm: 19XX, thuộc thôn XX, xã H, C, Gia Lai thì phát hiện có 01 (một) máy bơm nước ở dưới giếng nước không có người trông coi. N dừng xe cách vị trí giếng nước khoảng 20 mét để cảnh giới còn C và P đến kéo máy bơm nước ở dưới giếng lên. Khoảng 10 phút sau C và P kéo được máy bơm nước (hiệu Daphovina 3,7KW) lên rồi đưa lên xe mô tô của N để N chở máy bơm nước đi cất giấu tại khu vực thác nước thuộc địa phận làng A, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai, còn C và P đi bộ về nhà. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, nhận thức được hành vi trộm cắp là sai nên N và P đã đến Cơ quan Công an xã H để đầu thú và giao nộp lại chiếc máy bơm nước đồng thời khai nhận toàn bộ hành vi phạm của mình.

Riêng Nguyễn Thành C sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị phát giác, C đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Ngày 02/05/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra yêu cầu định giá đối với 01 (một) máy bơm nước nhãn hiệu DAPHOVINA 3,7 KW mua và sử dụng từ năm 2013.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 15/KL-HĐĐG, ngày 02/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Chư Sê kết luận.

- 01 (một) máy bơm nước nhãn hiệu DAPHOVINA 3,7 KW mua và sử dụng từ năm 2013 có giá 4.000.000đ. Máy bơm mua và sử dụng năm 2013 mỗi năm hao mòn 12,5%. Do đó, 01 (một) máy bơm nước nhãn hiệu DAPHOVINA 3,7 KW mua và sử dụng từ năm 2013 giá trị sử dụng còn lại là 25%.

Vậy 01 (một) máy bơm nước nhãn hiệu DAPHOVINA 3,7 KW mua và sử dụng từ năm 2013 có giá là: 4.000.000đ x 25% = 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Vậy giá trị của tài sản bị chiếm đoạt là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

- Về dân sự: Gia đình ông Nguyễn Văn C không yêu cầu Nguyễn Văn N, Diệp Bảo P, Nguyễn Thành C bồi thường gì và đã tự nguyện viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Văn N. Nên miễn xét.

- Về vật chứng.

+ Đối với máy bơm nước nhãn hiệu DAPHOVINA 3,7 KW, mà Nguyễn Văn N và đồng bọn trộm cắp là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc máy bơm trên cho ông Nguyễn C.

+ Đối với xe mô tô BKS: 93F4 – 2590 mà Nguyễn Văn N sử dụng làm phương tiện phạm tội,là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1963, trú tại Thôn XX, xã H, huyện C, tỉnh Gia Lai (ông N là cha ruột của N). Việc N tự ý lấy xe đi chơi rồi sử dụng làm phương tiện trộm cắp ông N không hề biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe trên cho ông Nguyễn Văn N.

Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã xác định, xử lý:

Đối với Nguyễn Thành C là người rủ rê và trực tiếp thực hiện tội phạm là người cùng với Diệp Bảo P kéo máy bơm nước có trị giá 1.000.000 đồng từ dưới giếng của nhà anh Nguyễn C lên để Nguyễn Văn N đem đi cất giấu. Quá trình xác minh C chưa có tiền án, tiền sự. Hành vi của Nguyễn Thành C chưa đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Do đó Công an huyện C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng), theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 15, NĐ 167/2013/NĐ-CP.

Đối với Diệp Bảo P giữ vai trò đồng phạm là người trực tiếp thực hiện tội phạm cùng với Nguyễn Thành C kéo máy bơm nước có trị giá 1.000.000 đồng từ dưới giếng của nhà anh Nguyễn C lên để Nguyễn Văn N đem đi cất giấu. Quá trình điều tra xác định Diệp Bảo P có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có đã được xoá án tích. Vì vậy, hành vi của Diệp Bảo P chưa đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Do đó Công an huyện C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng), theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 15, NĐ 167/2013/NĐ-CP.

Tại Bản cáo trạng số Số: 23/CT – VKS ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N (tên gọi khác Bốp) về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Áp dụng Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 20 tháng tù tại Bản án số: 22/2018/HSST ngày 18/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai thành 26 tháng tù đến 29 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, nghề nghiệp làm nông và có thu nhập không ổn định đồng thời bị cáo không có tài sản riêng nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật;

Về vật chứng:

+ Đối với máy bơm nước nhãn hiệu DAPHOVINA 3,7 KW, mà Nguyễn Văn N và đồng bọn trộm cắp là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc máy bơm trên cho ông Nguyễn C nên miễn xét.

+ Đối với xe mô tô BKS: 93F4 – 2590 mà Nguyễn Văn N sử dụng làm phương tiện phạm tội,là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1963, trú tại Thôn XX, xã H, huyện C (ông N là cha ruột của N). Việc Nam tự ý lấy xe đi chơi rồi sử dụng làm phương tiện trộm cắp ông N không hề biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe trên cho ông Nguyễn Văn N nên miễn xét.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào lúc 04 giờ, ngày 30/4/2019 tại khu vực rẫy cà phê của ông Nguyễn C thuộc Thôn xx, xã H, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Lợi dụng không có người trông coi quản lý tài sản Nguyễn Văn N cùng Diệp Bảo P, Nguyễn Thành Cđã thực hiện hành vi trộm cắp 01 máy bơm nước hiệu Daphovina 3,7KW có trị giá 1.000.000 đồng của ông Nguyễn C.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ. Các đối tượng cùng nhau rủ rê và thực hiện nhưng vị trí vai trò của từng đối tượng trong vụ án này như sau:

Đối với Nguyễn Thành C là người rủ rê và trực tiếp thực hiện tội phạm là người cùng với Diệp Bảo P kéo máy bơm nước có trị giá 1.000.000 đồng từ dưới giếng của nhà anh Nguyễn C lên để Nguyễn Văn N đem đi cất giấu. Quá trình xác minh Công chưa có tiền án, tiền sự. Hành vi của Nguyễn Thành C chưa đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Do đó Công an huyện Chư Sê đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng), theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 15, NĐ 167/2013/NĐ-CP là phù hợp với quy định của Pháp luật do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với Diệp Bảo P giữ vai trò đồng phạm là người trực tiếp thực hiện tội phạm cùng với Nguyễn Thành C kéo máy bơm nước có trị giá 1.000.000 đồng từ dưới giếng của nhà anh Nguyễn C lên để Nguyễn Văn N đem đi cất giấu. Quá trình điều tra xác định Diệp Bảo P có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản và tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có đã được xoá án tích. Vì vậy, hành vi của Diệp Bảo P chưa đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Do đó Công an huyện Chư Sê đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng), theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 15, NĐ 167/2013/NĐ-CP là phù hợp với quy định của Pháp luật do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với Nguyễn Văn N giữ vai trò là đồng phạm là người giúp sức cảnh giới để cho Nguyễn Thành C và Diệp Bảo P kéo máy bơm nước có trị giá 1.000.000 đồng từ dưới giếng của nhà anh Nguyễn C lên sau đó Nguyễn Văn

Nam đem đi cất giấu. Bản thân Nguyễn Văn N vào ngày 18/5/2018 đã bị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê kết án về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số: 22/2018/HSST, ngày 18/5/2018 chưa được xóa án tích mà còn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của Nguyễn Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Tội phạm mà bị cáo gây ra xâm phạm chế độ sở hữu của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, gây bất bình, hoang mang lo sợ trong việc quản lý tài sản đối với người khác. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi cũng như nhân thân của bị cáo thì mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt sau này, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và giao nộp lại tài sản đã phạm tội. Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn, hối cải. Tài sản bị cáo đã giao nộp và trả lại cho bị hại đồng thời bị hại ông Nguyễn C đã viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bản thân bị cáo có tham gia quân đội nhân dân Việt Nam hoàn thành nghĩa vụ công dân. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần áp dụng để giảm nhẹ phần nào trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn N bị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê xử phạt 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 40 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" tại Bản án số: 22/2018/HSST ngày 18/5/2018 nhưng đến ngày 30/4/2019 lại thực hiện hành vi phạm tội mới nên án treo trở thành án giam. Do đó cần tổng hợp hình phạt và buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chấp hành án theo quy định tại Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về dân sự: Gia đình ông Nguyễn Văn C không yêu cầu bồi thường gì. Nên Hội đồng xét xử miễm xét.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, nghề nghiệp làm nông và có thu nhập không ổn định đồng thời bị cáo không có tài sản riêng nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng vụ án:

+ Đối với máy bơm nước nhãn hiệu DAPHOVINA 3,7 KW, mà Nguyễn Văn N và đồng bọn trộm cắp là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn C. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc máy bơm trên cho ông Nguyễn C nên Hội đồng xét xử miễn xét.

+ Đối với xe mô tô BKS: 93F4 – 2590 mà Nguyễn Văn N sử dụng làm phương tiện phạm tội, là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1963, trú tại Thôn XX, xã H, huyện C.

Việc Nam tự ý lấy xe đi chơi rồi sử dụng làm phương tiện trộm cắp ông N không hề biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe trên cho ông Nguyễn Văn Niềm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N (tên gọi khác Bốp) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Nguyễn Văn N (tên gọi khác Bốp) **06** (sáu) tháng tù.

Áp dụng Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 20 tháng tù tại Bản án số: 22/2018/HSST ngày 18/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt là **26** (hai mươi sáu) tháng tù được trừ đi thời gian được trừ đi thời gian bị cáo N bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2018 đến ngày 04/4/2018. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày bị cáo N bị bắt tạm giam là ngày 10/5/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn xét.

4. Về vật chứng của vụ án: Miễn xét.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án: Xử buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án; bị hại có quyền kháng cáo bản án về phần trách nhiệm dân sự và phần hình phạt đối với bị cáo; Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *NCQLvà NVLQ;*
- *TAND tỉnh Gia Lai;*
- *VKSND huyện Chư Sê;*
- *CA huyện Chư Sê;*
- *THAHS;*
- *Sở tư pháp tỉnh Gia Lai.*
- *CC.THADS huyện Chư Sê;*
- *Lưu hồ sơ;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)

Vương Đức Phượng